

Mẫu số 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



**BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN  
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ**

Mã hồ sơ: .....

(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống: )

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: Y học; Chuyên ngành: Chấn thương chỉnh hình

**A. THÔNG TIN CÁ NHÂN**

1. Họ và tên người đăng ký: **NGUYỄN THÀNH TẤN**

2. Ngày tháng năm sinh: 02/05/1973; Nam  ; Nữ ; Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh ; Tôn giáo: Không.

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán: xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố: xã An Thới, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố, phường, quận, thành phố hoặc xã, huyện, tỉnh): Số 20, đường Tú Xương, phường An Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bru điện): Số 20, đường Tú Xương, phường An Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

Điện thoại di động: 0989.017.503

E-mail: [nttan@ctump.edu.vn](mailto:nttan@ctump.edu.vn)

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

- Từ 01/2000 đến 03/2003: Giảng viên, Khoa Y-Nha-Dược, Đại học Cần Thơ.

- Từ 03/2003 đến 10/2003: Giảng viên Khoa Y, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.

- Từ 10/2003 đến 10/2005: Giảng viên, học Cao học chuyên ngành Chấn thương chỉnh hình, Học viện Quân Y.

- Từ 10/2005 đến 10/2007: Giảng viên Khoa Y, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.
- Từ 08/2011 đến 01/2012: Giảng viên, Phó trưởng Phòng Kế hoạch tổng hợp, Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ, học nghiên cứu sinh chuyên ngành Chấn thương chỉnh hình và Tạo hình, Học viện Quân Y (2007-2015).
- Từ 01/2012 đến 09/2013: Giảng viên, Phó Trưởng Bộ môn Chấn thương chỉnh hình, Phó trưởng Phòng Kế hoạch tổng hợp, Chủ tịch Công đoàn Bộ phận Bệnh viện, học nghiên cứu sinh.
- Từ 09/2013 đến 03/2014: Giảng viên, Phó Trưởng Bộ môn Chấn thương chỉnh hình, Phó trưởng Phòng Kế hoạch tổng hợp, Phó Chủ tịch Công đoàn cơ sở Trường Đại học Y Dược Cần Thơ, học nghiên cứu sinh.
- Từ 03/2014 đến 07/2014: Giảng viên, Phó Trưởng Bộ môn Chấn thương chỉnh hình, Trưởng Phòng Kế hoạch tổng hợp, Phó Chủ tịch Công đoàn cơ sở Trường Đại học Y Dược Cần Thơ, học nghiên cứu sinh.
- Từ 07/2014 đến 7/2017: Giảng viên, Phó Trưởng Bộ môn Chấn thương chỉnh hình, Trưởng Phòng Kế hoạch tổng hợp, Phó Trưởng Khoa Ngoại Chấn thương chỉnh hình- Thần kinh Bệnh viện Trường, Phó Chủ tịch Công đoàn cơ sở.
- Từ 07/2017 đến 09/2017: Giảng viên, Phó Trưởng Bộ môn Chấn thương chỉnh hình, Trưởng Phòng Kế hoạch tổng hợp, Phó Trưởng Khoa Ngoại Chấn thương chỉnh hình- Thần kinh, Phó Chủ tịch Công đoàn cơ sở, Thành viên Hội đồng Trường.
- Từ 09/2017 đến 02/2018: Giảng viên, Phó Trưởng Bộ môn Chấn thương chỉnh hình, Trưởng Phòng Kế hoạch tổng hợp, Phó Trưởng Khoa Ngoại Chấn thương chỉnh hình- Thần kinh, Chủ tịch Công đoàn cơ sở, Thành viên Hội đồng Trường.
- Từ 02/2018 đến 07/2019: Giảng viên chính, Phó Trưởng Bộ môn Chấn thương chỉnh hình, Trưởng Phòng Kế hoạch tổng hợp, Phó Trưởng Khoa Ngoại Chấn thương chỉnh hình- Thần kinh, Chủ tịch Công đoàn cơ sở, Thành viên Hội đồng Trường, Ủy viên BCH Đảng bộ Trường.
- Từ 07/2019 đến 11/2019: Giảng viên chính, Phó Trưởng Bộ môn Chấn thương chỉnh hình, Trưởng Phòng Kế hoạch tổng hợp, Phó Trưởng Khoa Ngoại Chấn thương chỉnh hình- Thần kinh, Phó Giám đốc Bệnh viện Trường, Chủ tịch Công đoàn cơ sở, Thành viên Hội đồng Trường, Ủy viên BCH Đảng bộ Trường.
- Từ 11/2019 đến 01/2020: Giảng viên chính, Trưởng Bộ môn Chấn thương chỉnh hình, Trưởng Phòng Kế hoạch tổng hợp, Phó Trưởng Khoa Ngoại Chấn thương chỉnh hình- Thần kinh, Phó Giám đốc Bệnh viện Trường, Chủ tịch Công đoàn cơ sở, Thành viên Hội đồng Trường, Ủy viên BCH Đảng bộ Trường.
- Từ 01/2020 đến 11/2021: Giảng viên chính, Trưởng Bộ môn Chấn thương chỉnh

hình, Phó Giám đốc Bệnh viện Trường, Chủ tịch Công đoàn cơ sở, Thành viên Hội đồng Trường, Ủy viên BCH Đảng bộ Trường.

- Từ 08/2021 đến 09/2021: kiêm nhiệm Phó Giám đốc Bệnh viện dã chiến số 1 điều trị bệnh nhân COVID-19 trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

- Từ 11/2021 đến 03/2022: Giảng viên chính, Phó Hiệu trưởng, Trưởng Bộ môn Chấn thương chỉnh hình, Phó Giám đốc Bệnh viện Trường, Chủ tịch Công đoàn cơ sở, Thành viên Hội đồng Trường, Ủy viên BCH Đảng bộ Trường.

- Từ 03/2022 đến nay: Giảng viên chính, Phó Hiệu trưởng, Trưởng Bộ môn Chấn thương chỉnh hình, Phó Giám đốc Bệnh viện Trường, Thành viên Hội đồng Trường, Phó Bí thư Đảng ủy Bệnh viện, Ủy viên BCH Đảng bộ Trường.

Chức vụ: Hiện nay: Giảng viên chính, Phó Hiệu trưởng, Phó Giám đốc Bệnh viện Trường, Trưởng Bộ môn Chấn thương chỉnh hình, Thành viên Hội đồng Trường, Phó Bí thư Đảng ủy Bệnh viện, Ủy viên BCH Đảng bộ Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.

Chức vụ cao nhất đã qua: Ủy viên BCH Đảng bộ Trường, Phó Hiệu trưởng, Thành viên Hội đồng Trường Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.

Cơ quan công tác hiện nay: Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.

Địa chỉ cơ quan: số 179, Nguyễn Văn Cừ, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

Điện thoại cơ quan: 02923.739.730

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có):

8. Đã nghỉ hưu từ tháng năm: không

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có): không

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ): không

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 20 tháng 9 năm 1999; số văn bằng: B148056; ngành: Y; Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường Đại học Cần Thơ, Việt Nam.

- Được cấp bằng ThS ngày 10 tháng 4 năm 2006, số văn bằng: 05-0535; ngành: Y học, chuyên ngành: Chấn thương chỉnh hình; Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Học Viện Quân y, Việt Nam.

- Được cấp bằng TS ngày 13 tháng 10 năm 2015, số văn bằng: 005720; ngành: Y học, chuyên ngành: Chấn thương chỉnh hình và Tạo hình; Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Học Viện Quân y, Việt Nam.

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày ..... tháng ..... năm ..... , ngành: không

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh **Phó Giáo sư** tại HDGS cơ sở: **Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.**

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh **Phó Giáo sư** tại HDGS ngành, liên ngành: **Y học.**

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

**Hướng nghiên cứu 1- Phẫu thuật kết hợp xương, nội soi khớp, thay khớp:** Nghiên cứu kết quả điều trị các gãy xương, đặc biệt áp dụng những tiến bộ mới trong phẫu thuật kết hợp xương; ứng dụng các kỹ thuật cao trong phẫu thuật Chấn thương chỉnh hình như như phẫu thuật thay khớp, phẫu thuật nội soi khớp.

**Hướng nghiên cứu 2- Quản lý chất lượng bệnh viện, quản lý y tế:** Nghiên cứu một số vấn đề có liên quan đến chất lượng khám chữa bệnh tại cơ sở y tế các tuyến và các yếu tố liên quan như: kê đơn thuốc, tuân thủ điều trị, sức khỏe tâm thần, COVID-19.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn 0 NCS bảo vệ thành công luận án TS;
- Đã hướng dẫn 07 HVCH/CK2/BSNT bảo vệ thành công luận văn ThS/CK2/BSNT;
- Đã hoàn thành 10 đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: 9 đề tài NCKH cấp cơ sở (07 chủ nhiệm, 02 thành viên) và 01 đề tài cấp tỉnh (thành viên);
- Đã công bố 47 bài báo khoa học, trong đó 06 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín (03 tác chính, 03 thành viên);
- Đã được cấp bằng chế, giải pháp hữu ích: không
- Số lượng sách/giáo trình đã xuất bản 05, trong đó 03 thuộc nhà xuất bản có uy tín.
- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế: không.

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

- **Danh hiệu thi đua:**

+ **Cá nhân:** Đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở các năm học (2011-2012, 2012-2013, 2013-2014, 2015-2016, 2016-2017, 2017-2018, 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021, 2021-2022)

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định
2012	Chiến sĩ thi đua cơ sở	Số 735/QĐ-ĐHYDCT.TCCB ngày 11/9/2012, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.
2013	Chiến sĩ thi đua cơ sở	Số 1252/QĐ-ĐHYDCT.TCCB ngày 01/10/2013, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.
2014	Chiến sĩ thi đua cơ sở	Số 874/QĐ-ĐHYDCT ngày 02/10/2014, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.
2016	Chiến sĩ thi đua cơ sở	Số 1100/QĐ- ĐHYDCT ngày 29/09/2016, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.
2017	Chiến sĩ thi đua cơ sở	Số 1072/QĐ-ĐHYDCT ngày 02/10/2017, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.
2018	Chiến sĩ thi đua cơ sở	Số 2151/QĐ-ĐHYDCT ngày 12/10/2018, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.
2019	Chiến sĩ thi đua cơ sở	Số 1930/QĐ-ĐHYDCT ngày 11/10/2019, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.
2020	Chiến sĩ thi đua cơ sở	Số 1733/QĐ-ĐHYDCT ngày 24/9/2020, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.
2021	Chiến sĩ thi đua cơ sở	Số 2352/QĐ-ĐHYDCT ngày 21/10/2021, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.
2022	Chiến sĩ thi đua cơ sở	Số 2887/QĐ-ĐHYDCT ngày 03/10/2022, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.

+ **Tập thể:** quản lý Bệnh viện, Bộ môn Chấn thương chỉnh hình, Phòng Kế hoạch tổng hợp và Khoa Ngoại Chấn thương chỉnh hình-Thần kinh đạt nhiều thành tích trong công tác chuyên môn, nghiệp vụ và đạt thành tích tập thể lao động xuất các năm từ 2012 đến 2022.

- **Hình thức khen thưởng:**

+ **Cá nhân**

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định
2009	Bằng khen UBND thành phố Cần Thơ	Số 2898/QĐ.UBND ngày 30/9/2009, Chủ tịch UBND thành phố Cần Thơ

2009	Bằng khen Bộ trưởng Bộ Y tế	Số 1071/QĐ-BYT ngày 31/3/2009, Bộ trưởng Bộ Y tế
2012	Bằng khen của Thủ tướng	Số 1561/QĐ/TTg, ngày 18/10/2012, Thủ tướng
2014	Bằng khen Bộ trưởng Bộ Y tế	Số 1336/QĐ-BYT ngày 21/04/2014, Bộ trưởng Bộ Y tế
2014	Bằng khen Liên đoàn lao động TP Cần Thơ	Số 113/QĐ-LĐLĐ ngày 11/11/2014, Liên đoàn Lao động thành phố Cần Thơ
2015	Bằng khen Bộ trưởng Bộ Y tế	Số 2650/QĐ-BYT ngày 26/6/2015, Bộ trưởng Bộ Y tế
2016	Bằng khen Liên đoàn lao động TP Cần Thơ	Số 45/QĐ-LĐLĐ ngày 05/01/2016, Liên đoàn LĐ thành phố Cần Thơ
2016	Bằng khen Bộ trưởng Bộ Y tế năm 2016	Số 7296/QĐ-BYT ngày 13/12/2016, Bộ trưởng Bộ Y tế
2017	Bằng khen của Công đoàn Y tế Việt Nam	Số 109/QĐ-CDYT ngày 05/12/2017, Công đoàn Y tế Việt Nam
2018	Bằng khen Bộ trưởng BHYT	Số 2477/QĐ-BYT ngày 13/04/2018, Bộ trưởng Bộ Y tế
2019	Bằng khen của Công đoàn Y tế Việt Nam	Số 48/QĐ-CDYT ngày 13/02/2019, Công đoàn Y tế Việt Nam
2019	Bằng khen Bộ trưởng BHYT	Số 4472/QĐ-BYT ngày 30/09/2019, Bộ trưởng Bộ Y tế
2019	Bằng khen Tổng liên đoàn lao động Việt Nam	Số 1677/QĐ-TLĐ ngày 11/11/2019, Tổng liên đoàn lao động Việt Nam
2020	Danh hiệu Thầy thuốc ưu tú	Số 2045/QĐ-CTN ngày 17/11/2020, Chủ tịch nước
2021	Bằng khen UBND phòng chống dịch COVID-19	Số 1463/QĐ-UBND ngày 9/7/2021, Chủ tịch UBND thành phố Cần Thơ
2021	Bằng khen UBND TP 10 năm thành lập Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	Số 2044/QĐ-UBND ngày 13/9/2021, Chủ tịch UBND thành phố Cần Thơ
2021	Hỗ trợ phòng chống COVID-19 tại TP Hồ Chí Minh	Số 3694/QĐ-UBND ngày 01/11/2021, UBND Thành phố HCM
2021	Bằng khen Bộ trưởng Bộ Y tế	Số 5842/QĐ-BYT ngày 24/12/2021, Bộ trưởng Bộ Y tế

2021	Bằng khen của CĐYT Việt Nam đã thành tích xuất sắc trong công tác phòng chống dịch COVID-19	Số 61/QĐ-CĐYTVN ngày 18/01/2022, Công đoàn Y tế Việt Nam
2022	Kỷ niệm chương “Vì sức khỏe Nhân dân”	Số 2733/QĐ-BYT ngày 06/10/2022, Bộ trưởng Bộ Y tế

**+ Tập thể**

Quản lý tốt các đơn vị, lần lượt từ năm 2009 đến 2022 đạt nhiều thành tích xuất sắc, đã nhận được nhiều bằng khen các cấp:

- Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ: bằng khen Thủ tướng Chính phủ năm 2021, bằng khen Bộ trưởng Bộ Y tế năm 2016, 2022; Bằng khen Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Thành phố Cần Thơ năm 2021

- Phòng Kế hoạch tổng hợp: bằng khen Bộ trưởng Bộ Y tế năm 2015, 2016, 2019.

- Khoa Ngoại Chấn thương chỉnh hình-Thần kinh: bằng khen Bộ trưởng Bộ Y tế năm 2016, 2019.

- Bộ môn Chấn thương chỉnh hình: bằng khen Bộ trưởng Bộ Y tế năm 2018, 2021, 2022; bằng khen Thủ tướng năm 2019.

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): không

## **B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ**

### **1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:**

#### **1.1. Tiêu chuẩn nhà giáo:**

Đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn của nhà giáo theo quy định Luật Giáo dục, Luật Giáo dục Đại học.

- Phẩm chất đạo đức tốt, tư tưởng vững vàng, yêu nghề và có tâm trong nghề nghiệp. Ứng viên thực hiện tốt và kêu gọi các cá nhân chấp hành tốt các nội quy, quy định của Nhà trường, giữ gìn tư cách, đạo đức, tính tiên phong gương mẫu của người thầy giáo.

- Trình độ chuyên môn nghiệp vụ: đạt yêu cầu chuẩn chức danh, vị trí nghề nghiệp.

- Sức khỏe theo yêu cầu nghề nghiệp: tốt, phù hợp.

- Lý lịch bản thân: rõ ràng, gia đình có truyền thống cách mạng.

#### **1.2. Nhiệm vụ nhà giáo: thực hiện đầy đủ và nghiêm túc các nhiệm vụ của nhà giáo**

Là giảng viên của Trường Đại học Cần Thơ từ năm 2000: giảng dạy chuyên

ngành Chấn thương chỉnh hình tại Bộ môn Ngoại. Từ 25/12/2002 Trường Đại học Y Dược Cần Thơ được thành lập trên cơ sở tách ra từ Trường Đại học Cần Thơ, bộ môn Chấn thương chỉnh hình và phục hồi chức năng được thành lập, được phân công giảng dạy tại Bộ môn. Năm 2007, Bộ môn Chấn thương chỉnh hình được thành lập, được phân công làm giáo vụ Bộ môn. Năm 2012, được bổ nhiệm Phó trưởng Bộ môn Chấn thương chỉnh hình và tiếp tục giảng dạy chuyên môn chấn thương chỉnh hình cho các đối tượng sinh viên đại học và sau đại học. Năm 2019, được bổ nhiệm Trưởng Bộ môn Chấn thương chỉnh hình, tiếp tục giảng dạy sau đại học học phần Chấn thương chỉnh hình cho các chương trình Bác sĩ nội trú (BSNT), cao học (CH), chuyên khoa 1 (CK1), chuyên khoa 2 (CK2) Ngoại tổng quát. Ứng viên đã cùng với Bộ môn phát triển và giảng dạy các chương trình đào tạo Sau đại học như CK1, CK2, BSNT chuyên ngành Chấn thương chỉnh hình. Chủ trì biên soạn, phát triển và tham gia giảng dạy 4 chương trình đào tạo liên tục. Cùng với Bộ môn Ngoại Tổng quát và Bộ môn Điều dưỡng đa khoa hệ ngoại xây dựng giáo trình giảng dạy trình độ đại học và xuất bản sách giáo trình phục vụ giảng dạy. Bên cạnh đó còn tham gia giảng học phần Quản lý chất lượng bệnh viện CK2 Quản lý y tế.

Thực hiện nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và công tác đổi mới quản trị đại học. Tham gia các hội đồng khoa học các cấp trong và ngoài trường.

*Giáo dục, giảng dạy theo mục tiêu, nguyên lý giáo dục, thực hiện đầy đủ và có chất lượng chương trình giáo dục: đạt yêu cầu.*

- Giảng dạy và lượng giá các học phần:

+ Ngoại cơ sở 2, Ngoại bệnh lý 2 trình độ đại học cho các ngành: Y khoa, Răng hàm mặt, Y học cổ truyền, Y học dự phòng. Tham gia giảng dạy học phần Chấn thương chỉnh hình trình độ sau đại học đối tượng CH, BSNT, CK1, CK2 Ngoại tổng quát; tham gia giảng dạy một số học phần như Cấp cứu chấn thương cơ quan vận động, Phẫu thuật kết hợp xương cơ bản, Tồn thương xương khớp chi trên, tổn thương xương khớp chi dưới cho các đối tượng BSNT, CK1 Chấn thương chỉnh hình; tham gia giảng dạy các học phần Điều trị gãy xương vùng khớp, Điều trị các gãy thân xương dài, phẫu thuật tạo hình và vi phẫu cho đối tượng là CK2 Chấn thương chỉnh hình. Tham gia đạo tạo liên tục các khóa: Phẫu thuật chấn thương chỉnh hình cơ bản, phẫu thuật thay khớp, phẫu thuật nội soi và Kỹ thuật tiêm gân tiêm khớp. Tham gia giảng học phần Quản lý chất lượng bệnh viện CK2 Quản lý y tế.

+ Hàng năm, cá nhân đều hoàn thành giờ chuẩn giảng dạy theo quy định và vượt giờ theo vị trí chức danh.

- Thảo luận, trao đổi, thống nhất phân công hợp lý giờ giảng và các công tác khác liên quan cho hoạt động giảng dạy đại học, sau đại học, nghiên cứu khoa học, cho các giảng viên, cán bộ phục vụ giảng dạy, đảm bảo 100% cán bộ của Bộ môn



Chấn thương chỉnh hình đảm bảo giờ chuẩn giảng dạy và có giờ vượt, đồng thời đạt giờ chuẩn NCKH.

- Áp dụng phương pháp giảng dạy tích cực theo hướng tăng tính chủ động cho người học và gắn với thực tiễn, cập nhật kiến thức, kỹ thuật, phương pháp mới trong giảng dạy nhằm nâng cao chất lượng đào tạo; ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy.

+ Tham gia, định hướng xây dựng và viết đề cương chi tiết của các học phần Ngoại cơ sở 2, Ngoại bệnh lý 2 trình độ đại học cho các ngành: Y khoa, Răng hàm mặt, Y học cổ truyền, Y học dự phòng;

+ Tham gia xây dựng và viết đề cương chi tiết các học phần Chấn thương chỉnh hình trình độ sau đại học đối tượng CH, BSNT, CK, CK2 Ngoại tổng quát; các học phần: Cấp cứu chấn thương cơ quan vận động, Phẫu thuật kết hợp xương cơ bản, Tồn thương xương khớp chi trên, tổn thương xương khớp chi dưới cho các đối tượng BSNT, CK1 Chấn thương chỉnh hình; tham gia giảng dạy các học phần Điều trị gãy xương vùng khớp, Điều trị các gãy thân xương dài, phẫu thuật tạo hình và vi phẫu cho đối tượng là CK2 Chấn thương chỉnh hình.

- Cải tiến công tác tổ chức giảng dạy và lượng giá lý thuyết, thực hành lâm sàng cho các học phần theo hướng tích cực, thực tiễn, nhằm giúp người học tiếp cận kiến thức lý thuyết, thực hành với các phương pháp, kỹ thuật hiện đại, có thể tạo ra những sản phẩm, quy trình kỹ thuật có giá trị học thuật và thực tiễn; rèn luyện kỹ năng nghiên cứu tài liệu tự học, kỹ năng làm việc nhóm và thuyết trình.

- Đảm bảo các quy chế học tập, thi cử (ra đề thi, chấm thi, ...), các yêu cầu kiểm soát chất lượng CTĐT; các quy định và công tác khác của nhà Trường. Tham gia hướng dẫn và tham gia các hội đồng đánh giá kết quả nghiên cứu các đề tài sinh viên thực hiện nghiên cứu khoa học, tiểu luận tốt nghiệp; các đề cương, đề tài nghiên cứu của học viên sau đại học và tham gia biên soạn đề cương ôn thi tốt nghiệp lý thuyết và thực hành cho sinh viên, học viên.

- Giảng dạy các lớp đào tạo liên tục cấp chứng chỉ cho cán bộ trong và ngoài trường thuộc các chuyên ngành Chấn thương chỉnh hình, Quản lý y tế, Quản lý chất lượng bệnh viện.

*Hoạt động nghiên cứu khoa học, công bố kết quả nghiên cứu trên các tạp chí khoa học trong và ngoài nước, tham gia hội nghị, hội thảo; hợp tác quốc tế: Đạt yêu cầu.*

- Tham gia và xây dựng định hướng nghiên cứu cho Trường dựa trên các thế mạnh về đội ngũ nhân lực, trang thiết bị hiện đại của Bệnh viện, Trường và đặc điểm, điều kiện địa lý, kinh tế-xã hội vùng ĐBSCL. Tham gia các buổi làm việc với các tỉnh, được các tỉnh đặt hàng cho các nhà khoa học của Trường thực hiện nhiều công

trình nghiên cứu cấp tỉnh. Với kết quả nghiên cứu khoa học cá nhân, bao gồm:

- + Hướng dẫn 07 sinh viên thực hiện luận văn tốt nghiệp đại học
- + Hướng dẫn chính và bảo vệ thành công 07 luận văn học viên sau đại học (01 CH, 03 BSNT/CH, 03 CK2) chuyên ngành Ngoại khoa và Chấn thương chỉnh hình.
- + Đã hoàn thành nghiệm thu: 01 đề tài NCKH cấp tỉnh (thành viên); 09 đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở (07 chủ nhiệm, 02 thành viên).
- + Đang thực hiện 03 đề tài nghiên cứu trong đó 02 đề tài cấp tỉnh (thành viên) và 01 đề tài cấp cơ sở (chủ nhiệm).
- + Đã công bố: 47 bài báo khoa học, trong đó có 06 bài báo công bố trên các tạp chí quốc tế uy tín (tác giả chính 03 bài, thành viên 03 bài) và 41 bài báo khoa học công bố trên các tạp chí trong nước; 01 bài báo cáo oral tại hội nghị khoa học ở Hoa Kỳ.

- Tham gia biên soạn nhiều giáo trình giảng dạy, trong đó chủ biên và đồng chủ biên 03 giáo trình thuộc học phần Ngoại bệnh lý 2, Chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh CK2, Định hướng cơ bản chuyên khoa ngoại trong đó có 2 giáo trình xuất bản sách. Đặc biệt trong đại dịch COVID-19 vừa qua để kịp thời hướng dẫn đội ngũ nhân viên y tế và bệnh nhân đã tham gia biên soạn và chủ biên 2 sách tham khảo Sổ tay sức khỏe COVID-19 (chủ biên); Sổ tay quản lý và điều trị COVID-19 (thành viên)

- Từ năm sau khi tốt nghiệp tiến sĩ đến nay đã công bố 43 công trình khoa học trong nước và quốc tế thuộc các lĩnh vực Chấn thương chỉnh hình, Quản lý chất lượng bệnh viện và Quản lý y tế.

*Công tác kiêm nhiệm: Đạt yêu cầu*

- Hoàn thành tốt các công tác kiêm nhiệm tại các vị trí được phân công: Phó Trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp Bệnh viện Trường (8/2011-3/2014), Trưởng phòng KHTH Bệnh viện Trường (3/2014-1/2020); Phó Trưởng Bộ môn Chấn thương chỉnh hình (từ 1/2012-11/2019), Trưởng Bộ môn Chấn thương chỉnh hình (từ 11/2019-nay); Phó Trưởng Khoa Ngoại chấn thương chỉnh hình-thần kinh (7/2017- 11/2021), Phó Giám đốc Bệnh viện Trường (7/2019 – nay). Các đơn vị được phân công phụ trách đều đạt thành tích tốt trong thi đua và nhận được nhiều bằng khen các cấp.

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ thành viên Hội đồng Trường (từ 07/2017 đến nay); Phó Hiệu trưởng (từ 11/2021 đến nay).

- Trong đợt dịch COVID-19 bùng phát các tỉnh khu vực Đồng bằng sông Cửu Long được Chủ tịch UBND thành phố Cần Thơ mời kiêm nhiệm nhiệm vụ Phó Giám đốc Bệnh viện Dã chiến số 1 điều trị bệnh nhân COVID-19 trên địa bàn thành phố Cần Thơ (08/2021 đến 09/2021), sau đó tiếp tục tham gia chiến dịch phòng chống

COVID-19 tại Thành phố Hồ Chí Minh theo điều động của Bộ Y tế.

*Guơng mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân, quy định của luật pháp và điều lệ nhà trường, giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự nhà giáo; tôn trọng nhân cách, đối xử công bằng, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của người học. Không ngừng học tập, rèn luyện để nâng cao phẩm chất đạo đức, trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy, nêu gương tốt cho người học: Đạt yêu cầu.*

*Trung thực, khách quan và hợp tác với đồng nghiệp trong hoạt động giáo dục, NCKH và công nghệ: Đạt yêu cầu.*

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 22 năm 05 tháng.

- Khai cụ thể ít nhất 6 năm học, trong đó có 3 năm học cuối tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ)

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2017-2018			0		220	180	400/422/270
2	2018-2019			02		142	270	412/426/270
3	2019-2020			01		120	230	350/374/270
03 năm học cuối								
4	2020-2021			01		105	220	325/346/290
5	2021-2022			01		70	309	379/393/290
6	2022-2023			02		55	349	404/415/290

3. Ngoại ngữ:

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài  :

- Học ĐH ; Tại nước: .....; Từ năm .....đến năm .....

- Bảo vệ luận văn ThS  hoặc luận án TS  hoặc TSKH ; Tại nước: ..... năm.....

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước  :

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: ....số bằng: ..; năm cấp:.....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài :

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ :

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác  ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ):

- Chứng chỉ ngoại ngữ trình độ C/B2 Châu Âu

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

T T	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/ BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH /CK2/ BSNT	Chính	Phụ			
1	Nguyễn Thanh Long		CK2	x		2016-2018	Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	02/11/2018 2280/QĐ-ĐHYDCT
2	Lê Minh Dương		BSNT / CH	x		2015-2018	Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	02/11/2018 05/11/2018 2280/QĐ-ĐHYDCT
3	Bùi Công Minh		CH	x		2017-2019	Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	15/11/2019 2361/QĐ-ĐHYDCT
4	Trần Nguyễn Anh Duy		CH/BSNT	x		2017-2020	Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	11/11/2020 2175/QĐ-ĐHYDCT 2176/QĐ-ĐHYDCT
5	Nguyễn Hoàng Duy Tiến		BSNT	x		2018-2021	Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	14/01/2022 253/QĐ-ĐHYDCT

6	Nguyễn Văn Hết		CK2	x		2019-2021	Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	14/01/2022 253/QĐ-ĐHYDCT
7	Nguyễn Tâm Từ		CK2	x		2020-2022	Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	22/11/2022 3608/QĐ-ĐHYDCT

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên (TẬP II-C):

T	T	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
<b>Sau khi được công nhận PGS/TS</b>								
1		Ngoại cơ sở 2	GT	NXB Đại học Cần Thơ, 2019 ISBN: 978-604-965-247-9	11	Thành viên biên soạn	Biên soạn từ trang 47 đến trang 111 và tái bản từ trang 44 đến trang 114	Quyết định chọn giáo trình giảng dạy đại học số 2579/QĐ-ĐHYDCT ngày 28/12/2018. Quyết định xuất bản số 74/QĐ-NXB-ĐHCT ngày 11/9/2019. Nhà xuất bản ĐHCT năm 2021. Quyết định xuất bản số 20/QĐ-NXBĐHCT ngày 27/3/2023. Nhà xuất bản ĐHCT, tái bản năm 2023.
2		Ngoại Bệnh lý 2	GT	NXB Đại học Cần Thơ, 2021 ISBN: 978-604-965-507-4	10	Chủ biên Nguyễn Tấn, Liêu Vĩnh Đạt	Chủ biên và thành viên Biên soạn	Quyết định chọn giáo trình giảng dạy đại học số 2617/QĐ-ĐHYDCT ngày 31/12/2020. Quyết định xuất bản số 19/QĐ-NXB-ĐHCT ngày 14/4/2019. Nhà xuất bản ĐHCT năm 2021.

3	Chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh ngoại khoa II	GT	Nhà xuất bản Y học, 2022 ISBN: 978-604-66-5462-9	7	Chủ biên <b>Nguyễn Thành Tấn,</b> Nguyễn Thanh Quân	Chủ biên	Quyết định chọn giáo trình giảng dạy đại học số 1267/QĐ-ĐHYDCT ngày 11/6/2021 Quyết định xuất bản số 92/QĐ-XBYH ngày 15/4/2022. Nhà xuất bản Y học; năm 2022.
4	Sổ tay sức khỏe COVID-19	TK	2021	2	Chủ biên <b>Nguyễn Thành Tấn,</b> Võ Phạm Minh Thư	Chủ biên	Quyết định ban hành sử dụng Sổ tay COVID số 2041/QĐ-ĐHYDCT ngày 31/8/2021; Trường Đại học Y Dược Cần Thơ
5	Sổ tay quản lý và điều trị COVID-19	TK	2021	18	Thành viên biên soạn	Biên soạn trang 7-11 và trang 66-68	Quyết định ban hành sử dụng Sổ tay COVID số 2041/QĐ-ĐHYDCT ngày 31/8/2021; Trường Đại học Y Dược Cần Thơ

Trong đó: 03 sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản mà ứng viên là chủ biên sau TS; 02 quyển sách tham khảo về COVID-19 đã được chứng nhận sáng kiến cải tiến cấp trường (đã được nghiệm thu đưa vào sử dụng nhưng do điều kiện dịch bệnh không thể xuất bản)

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/P CN/ TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
<b>Trước khi được công nhận Tiến sĩ</b>					
1	Sự hài lòng của người bệnh hậu phẫu với công tác chăm sóc của điều dưỡng khoa Ngoại chấn thương - bệnh Viện Đa khoa Trung	CN	Cấp cơ sở	Từ tháng 12/2007 đến tháng	Nghiệm thu theo quyết định số 427/ĐHYDCT.NCKH ngày 04/8/2008. Xếp loại Giỏi.

	ương Cần Thơ (01/2008-05/2008). (ĐT)			06/2008	
2	Đánh giá kết quả điều trị bảo tồn gãy kín đầu dưới xương quay. (ĐT)	CN	Cấp cơ sở	Từ tháng 05/2008 đến tháng 08/2008	Nghiệm thu ngày 08/8/2008, quyết định số 449/QĐ-ĐHYDCT ngày 04/8/2008. Xếp loại Giải
<b>Sau khi được công nhận Tiến sĩ</b>					
3	Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và đánh giá kết quả bước đầu phẫu thuật thay khớp háng toàn phần tại Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ. (ĐT)	CN	Cấp cơ sở	Từ tháng 01/2009 đến tháng 11/2010	Nghiệm thu ngày 10/12/2010, quyết định số 880/QĐ-ĐHYDCT ngày 25/11/2010. Xếp loại Khá.
4	Đánh giá kết quả bước đầu phẫu thuật thay khớp háng bán phần tại bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ. (ĐT)	CN	Cấp cơ sở	Từ tháng 06/2012 đến tháng 06/2016	Nghiệm thu ngày 28/6/2016, quyết định số 440/QĐ-ĐHYDCT ngày 23/6/2016. Xếp loại Khá
5	Đánh giá kết quả phẫu thuật thay khớp gối tại Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ. (ĐT)	CN	Cấp cơ sở	Từ tháng 10/2016 đến tháng 07/2019	Nghiệm thu ngày 23/07/2019, quyết định số 1186/QĐ-ĐHYDCT ngày 11/7/2019. Xếp loại Khá
6	Đánh giá kết quả phẫu thuật thay khớp gối toàn phần tại Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ trong 5 năm (từ năm 2014 đến năm 2019). (ĐT)	CN	19.11 Cấp cơ sở	Từ tháng 03/2019 đến tháng 06/2021	Nghiệm thu ngày 01/7/2021, quyết định số 1343/QĐ-ĐHYDCT ngày 17/6/2021. Xếp loại Tốt
7	Đánh giá kết quả phẫu nội soi tái tạo dây chằng chéo trước bằng gân chân ngỗng tại Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ trong 5 năm (từ năm 2014 đến năm 2019) (ĐT)	TV	Cấp cơ sở	Từ tháng 05/2019 tháng 08/2021	Nghiệm thu ngày 06/10/2021, quyết định số 2121/QĐ-ĐHYDCT ngày 17/9/2021. Xếp loại Tốt
8	Đánh giá kết quả ứng dụng hút áp lực âm trong điều trị vết thương phần mềm tại	TV	BV-20.04 Cấp	Từ tháng 03/2020	Nghiệm thu ngày 12/01/2022, quyết định số 3198/QĐ-

	Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ (ĐT)		cơ sở	đến tháng 12/2021	ĐHYDCT ngày 23/12/2021. Xếp loại Tốt
9	Nghiên cứu đánh giá hiệu quả của can thiệp bởi dược sĩ giúp nâng cao chất lượng kê đơn thuốc cho bệnh nhân ngoại trú tại tỉnh Bến Tre. (ĐT)	TV	Cấp tỉnh Bến Tre	Tháng 08/2020 đến tháng 08/2022	Nghiệm thu ngày 17/08/2022, quyết định số 2415/QĐ-UBND ngày 18/10/2022. Xếp loại xuất sắc.
10	Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng phản ứng phụ xuất hiện 24h sau tiêm mũi thứ nhất vắc xin COVID-19 tại Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ. (ĐT)	CN	BV-21.16 Cấp cơ sở	Từ tháng 07/2022 đến tháng 05/2023	Nghiệm thu ngày 07/6/2023, quyết định số 1877/QĐ-ĐHYDCT ngày 24/5/2023. Xếp loại Khá
11	Nghiên cứu đặc điểm dịch tễ học, lâm sàng và đặc điểm gen của vi khuẩn lao kháng thuốc hàng một tại tỉnh Bến Tre. (ĐT)	TV	Cấp tỉnh Bến Tre	Từ tháng 05/2021 đến nay	Đang thực hiện
12	Nghiên cứu tình hình dậy thì và một số vấn đề về chăm sóc sức khỏe sinh sản của nữ học sinh trung học cơ sở thành phố Cần Thơ. (ĐT).	TV	Cấp thành phố Cần Thơ	Từ tháng 07/2021 đến nay	Đang thực hiện
13	Đánh giá kết quả điều trị thoái hóa khớp gối bằng tiêm nội khớp acid hyaluronic tại Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ. (ĐT)	CN	BV-21.23 Cấp cơ sở	Từ tháng 11/2021 đến nay	Đang thực hiện

**Các chữ viết tắt:** ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; TV: Thành viên



7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế)

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
<b>TẬP II-A: BÀI BÁO KHOA HỌC ĐÃ CÔNG BỐ TRÊN CÁC TẠP CHÍ KHOA HỌC QUỐC TẾ SCOPUS VÀ</b>								
<b>Sau khi được công nhận Tiến sĩ</b>								
1	Health Literacy and Preventive Behaviors Modify the Association between Pre-Existing Health Conditions and Suspected COVID-19 Symptoms: A Multi-Institutional Survey <i>Tan T. Nguyen, Nga T. Le, Minh H. Nguyen, Linh V. Pham, Binh N. Do, Hoang C. Nguyen, Huu C. Nguyen, Tung H. Ha, Hung K. Dao, Phuoc B. Nguyen, Manh V. Trinh, Thinh V. Do, Hung Q. Nguyen, Thao T. P. Nguyen, Nhan P. T. Nguyen, Cuong Q. Tran, Khanh V. Tran, Trang T. Duong, Thu T. M. Pham and Tuyen Van Duong</i>	20	<input checked="" type="checkbox"/> Tác giả chính	International Journal of Environmental Research and Public Health	IF = 4,616; Q2 Scopus ISSN 1660-4601	17	Vol 17, Issue 22	tháng 11/2020
2	Two-port Endoscopic Surgery for Carpal Tunnel Syndrome-A	6		Malaysian Orthopaedic Journal	IF = 0,243; Q3	1	Vol 16 No 2;	tháng 3/2022

	Prospective Cohort Study. <i>Nguyen TT, PhD, Duong K, MD, Tran SQ, MD, Dang KD, PhD, Ly HHV, MD, Nguyen BTT, MD</i>		<input checked="" type="checkbox"/> Tác giả chính		Scopus ISSN: 2232-111X		55-62	
3	Effect of pharmacist-led interventions on medication adherence among Vietnamese patients with asthma: A randomized controlled trial <i>Tan Thanh Nguyen; Mai Thi Xuan Truong; Dung Ngoc Lam; Tuyen Thi Thanh Le; Mai Tuyen Vi; Thanh My Tran; Thu Pham Minh Vo; Suol Thanh Pham; Bao Lam Thai Tran; Thang Nguyen; Lam Van Nguyen</i>	11	<input checked="" type="checkbox"/> Tác giả chính	Advances in respiratory medicine	IF = 0,5; Q3 Scopus ISSN: 2543-6031		Vol 91, Issue 3254 -267	Tháng 06/ 2023
4	Associations of underlying health conditions with anxiety and depression among outpatients: Modification effects of suspected COVID-19 symptoms, health-related and preventive behaviors <i>Minh H. Nguyen, Thu T. M. Pham, Linh V. Pham, Dung T. Phan, Tien V. Tran, Hoang C. Nguyen, Huu C. Nguyen, Tung H. Ha, Hung K. Dao, Phuoc B. Nguyen, Manh V. Trinh, Thinh V. Do, Hung Q. Nguyen, Thao T. P. Nguyen, Nhan P.</i>	33	Tham gia	International Journal of Public Health	IF = 5,1; Q1 Scopus ISSN: 2412-544X	9	Vol 66	tháng 06/ 2021

	<p>T. Nguyen, Cuong Q. Tran, Khanh V. Tran, Trang T. Duong, <b>Nguyen Thanh Tan</b>, Khue M. Pham, Nguyen Van Lam, Tam T. Vo, Binh N. Do, Nga H. Dang, Thuy T. Le, Ngoc T. Do, Hoai T. T. Nguyen, Thuy T. T. Mai, Dung T. Ha, Huong T. M. Ngo, Kien T. Nguyen, Chyi-Huey Bai, Tuyen Van Duong</p>							
5	<p>Negative Impacts of COVID-19 Induced Lockdown on Changes in Eating Behavior, Physical Activity, and Mental Health as Modified by Digital Healthy Diet Literacy and eHealth Literacy                  Tham T. Nguyen, Minh H. Nguyen, Thu T. M. Pham, Vinh-Tuyen T. Le, <b>Tan T. Nguyen</b>, Thuc C. Luong, Binh N. Do, Hung K. Dao, Huu C. Nguyen, Tung H. Ha, Linh V. Pham, Phuoc B. Nguyen, Hoai T. T. Nguyen, Thinh V. Do, Hung Q. Nguyen, Manh V. Trinh, Thuy T. Le, Anh L. Tra, Thao T. P. Nguyen, Kien T. Nguyen, Dung T. Phan, Khue M. Pham, Chyi-Huey Bai, Tuyen Van Duong</p>	24	Tham gia	Frontiers in Nutrition	IF = 6,59; Q2 Scopus ISSN: 2296-861X	8	Vol 8 page 5-19	tháng 11/ 2021

6	Comparing Pediatric Index of Mortality 3, Pediatric Logistic Organ Dysfunction 2 (PELOD-2), and Modified PELOD-2 scores for Mortality Prognosis in Vietnamese Children with Multiple Organ Dysfunction Syndrome <i>Phuong M. Nguyen, M.D., Ph.D., Hung V. Phan, M.D., MSc., Thu Vo-Pham-Minh, M.D., Ph.D., An V. Tran, M.D., Ph.D., Tan T. Nguyen, M.D., Ph.D., Thang Nguyen, Ph.D., Khai Tran-Quang, M.D., MSc., Khai V. Tran, M.D., Cong-Ly Tran, M.D.</i>	9	Tham gia	Journal of Health Science and Medical Research	CiteScore = 0,6; Q4 Scopus ISSN: 2630-0559	Vol 41, No 1 2023 1-10	tháng 01-02/ 2023	
<b>TẬP II-B: BÀI BÁO KHOA HỌC, BÁO CÁO KHOA HỌC ĐÃ CÔNG BỐ TRÊN CÁC TẠP CHÍ KHOA HỌC QUỐC GIA</b>								
<b>Trước khi công nhận học vị Tiến sĩ</b>								
7	Đường hướng chuyển đổi từ cố định ngoài sang đóng đinh nội tủy có chốt điều trị gãy hở thân xương cẳng chân. <i>Nguyễn Thành Tấn, Trần Đình Chiến, Phạm Đăng Ninh</i>	3	<input checked="" type="checkbox"/> Tác giả chính & liên hệ	Tạp chí Y học Việt Nam	ISSN 1859 -1868	Tập 411; trang 140 -145	tháng 10/ 2013	
8	Đóng đinh nội tủy kỳ hai sau cố định ngoài điều trị gãy hở thân xương cẳng chân. <i>Nguyễn Thành Tấn, Trần Đình Chiến, Phạm Đăng Ninh</i>	3	<input checked="" type="checkbox"/> Tác giả chính & liên hệ	Tạp chí Y học Việt Nam	ISSN 1859 -1868	Tập 411; trang 146 -150	tháng 10/ 2013	

9	Nghiên cứu chuyển đổi từ cố định ngoài sang kết xương bằng đinh nội tủy kỳ hai trong điều trị gãy hở thân xương chày <b>Nguyễn Thành Tấn, Trần Đình Chiến, Trần Văn Hợp, Phạm Đăng Ninh</b>	4	<input checked="" type="checkbox"/> Tác giả chính & liên hệ	Tạp chí Y dược học quân sự	ISSN 1859 -0748	Số 4/2015; trang 138 -144	tháng 08/2015
10	Đánh giá kết quả điều trị ngón tay cò súng bằng phương pháp can thiệp tối thiểu qua da với kim 18. <b>Nguyễn Thành Tấn, Nguyễn Phạm Minh Châu</b>	2	<input checked="" type="checkbox"/> Tác giả chính & liên hệ	Tạp chí Y dược học quân sự	ISSN 1859 -0748	Số 6/2015; trang 143 -148	tháng 08/2015
<b>Sau khi được công nhận học vị Tiến sĩ</b>							
11	Đặc điểm lâm sàng và kết quả điều trị ngón tay cò súng bằng phương pháp can thiệp tối thiểu qua da với kim 18. <b>Nguyễn Thành Tấn, Nguyễn Phạm Minh Châu</b>	2	<input checked="" type="checkbox"/> Tác giả chính & liên hệ	Tạp chí Y Dược học Cần Thơ	ISSN 2354 -1210	Số 6/2016; trang 87-93	tháng 06/2016
12	Đánh giá kết quả phẫu thuật thay khớp gối tại bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ <b>Nguyễn Thành Tấn, Lê Dũng, Lê Thế Hiện</b>	3	<input checked="" type="checkbox"/> Tác giả chính & liên hệ	Tạp chí Y Dược học Cần Thơ	ISSN 2354 -1210	Số 8/2017; trang 42-49	tháng 08/2017
13	Đánh giá kết quả phẫu thuật thay khớp háng tại bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ. <b>Nguyễn Thành Tấn, Nguyễn Tâm Từ,</b>	3	<input checked="" type="checkbox"/> Tác giả chính & liên hệ	Tạp chí Y Dược học Cần Thơ	ISSN 2354 -1210	Số 8/2017; trang 49-56	tháng 08 /2017

	<i>Trần Quang Sơn</i>							
14	Kết quả phẫu thuật điều trị gãy mâm chày bằng nẹp khóa tại bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ. <i>Lê Minh Dương, Nguyễn Thành Tấn</i>	2	Tham gia	Tạp chí Y Dược học Cần Thơ	ISSN 2354 -1210	Số 16/2018; trang 1-7	tháng 08/2017	
15	Đánh giá kết quả điều trị gãy kín thân hai xương cẳng tay ở trẻ em bằng phương pháp nắn kín xuyên đinh Kirschner qua da dưới màn tăng sáng tại bệnh viện Nhi đồng Cần Thơ năm 2017 – 2018. <i>Nguyễn Thanh Long, Nguyễn Thành Tấn, Nguyễn Quang Tiến</i>	3	Tham gia	Tạp chí Y Dược học Cần Thơ	ISSN 2354 -1210	Số 16/2018; trang 19-21	quý 4, 2018	
16	Procedures of converion from primary external fixation secondary intramedullary nailing in the treatment of open tibial fractures. <i>Nguyễn Thành Tấn</i>	1	<input checked="" type="checkbox"/> Tác giả chính & liên hệ	Tạp chí Y Dược học Cần Thơ	ISSN 2354 -1210	Vol 05; Issue 1/2019; trang 63-68	tháng 08/2019	
17	Đánh giá kết quả phẫu thuật thay khớp gối tại Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ <i>Nguyễn Thành Tấn, Nguyễn Tâm Từ, Nguyễn Lê Hoan</i>	3	<input checked="" type="checkbox"/> Tác giả chính & liên hệ	Tạp chí Y Dược học Cần Thơ	ISSN 2354 -1210	Số 19/2019; trang 49-56	quý 4, 2019	
18	Các yếu tố ảnh hưởng đến thời gian phẫu thuật và kết quả sớm sau tái tạo dây chằng chéo trước bằng kỹ thuật inside out. <i>Bùi Công Minh,</i>	2	Tham gia	Tạp chí Y Dược học Cần Thơ	ISSN 2354 -1210	Số 20/2019; trang 78-84	quý 4, 2019	

	<b>Nguyễn Thành Tấn</b>							
19	Đánh giá kết quả điều trị gãy trên lồi cầu xương cánh tay độ III ở trẻ em bằng phương pháp nắn kín – xuyên đinh Kirschner qua da dưới màn tăng sáng. <i>Nguyễn Trần Duy, Nguyễn Thành Tấn</i>	2	Tham gia	Tạp chí Y Dược học Cần Thơ	ISSN 2354-1210		Số 21/2019; trang 201-208	quý 4, 2019
20	Kết quả điều trị hội chứng ống cổ tay bằng phẫu thuật nội soi tại Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ. <i>Dương Khải Nguyễn Thành Tấn</i>	2	Tham gia	Tạp chí Y Dược học Cần Thơ	ISSN 2354-1210		Số 28/2020; trang 112-118	quý 3, 2020
21	Kết quả phẫu thuật điều trị gãy Galeazzi. <i>Đặng Phước Giàu, Nguyễn Thành Tấn</i>	2	Tham gia	Tạp chí Y Dược học Cần Thơ	ISSN 2354-1210		số 29/2020; trang 81-88	quý 3, 2020
22	Đặc điểm lâm sàng, hình ảnh Xquang và đánh giá kết quả điều trị gãy đầu xa xương cẳng chân bằng phương pháp kết hợp xương nẹp vít can thiệp tối thiểu. <i>Trần Nguyễn Anh Duy, Nguyễn Thành Tấn</i>	2	Tham gia	Tạp chí Y Dược học Cần Thơ	ISSN 2354-1210		Số 31/2020; trang 1-7	quý 4, 2020
23	Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng và hình ảnh X quang hoại tử vô khuẩn chỏm xương đùi ở người từ 18 đến dưới 60 tuổi tại Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ từ	3	Tham gia	Tạp chí Y Dược học Cần Thơ	ISSN 2354-1210		Số 36/2021; trang 127-134	quý 3, 2021

	tháng 6/2020 đến 03/2021. <i>Nguyễn Văn Hết, Nguyễn Thành Tấn, Nguyễn Hoàng Thuận</i>							
24	Đánh giá kết quả phẫu thuật thay khớp gối toàn phần tại Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ trong 5 năm từ năm 2014 đến năm 2019. <i>Nguyễn Thành Tấn, Phạm Việt Triều, Nguyễn Lê Hoan, Trần Quang Sơn, Đặng Phước Giàu, Nguyễn Thị Lam Ngọc</i>	6	<input checked="" type="checkbox"/> Tác giả chính & liên hệ	Tạp chí Y Dược học Cần Thơ	ISSN 2354 -1210		Số 37/2021; trang 166 -174	quý 3, 2021
25	Khảo sát đặc điểm tổn thương dây chằng chéo trước và mảnh ghép tự thân trong phẫu thuật tái tạo bằng kỹ thuật inside out. <i>Bùi Công Minh, Trần Quang Sơn, Nguyễn Thành Tấn</i>	3	Tham gia	Tạp chí Y Dược học Cần Thơ	ISSN 2354 -1210		Số 38/2021; trang 173 -179	quý 3, 2021
26	Đánh giá kết quả phẫu thuật điều trị bệnh De Quervain. <i>Lê Nhất Vũ, Nguyễn Văn Dương, Nguyễn Thành Tấn</i>	3	Tham gia	Tạp chí Y Dược học Cần Thơ	ISSN 2354 -1210		Số 39/2021; trang 203 -209	quý 4, 2021
27	Đánh giá kết quả điều trị gãy đầu dưới 2 xương cẳng chân bằng phẫu thuật kết hợp xương nẹp khóa tại Bệnh viện Quân y 121. <i>Trần Trọng Nhân, Phạm Hoàng Lai, Nguyễn Thành Tấn</i>	3	Tham gia	Tạp chí Y Dược học Cần Thơ	ISSN 2354 -1210		Số 41/2021; trang 226 -233	quý 4, 2021



28	<p>Đánh giá kết quả điều trị gãy kín liên mấu chuyển xương đùi bằng phương pháp kết hợp xương nẹp vít khóa dưới màn tăng sáng tại Bệnh viện Đa khoa thành phố Cần Thơ.</p> <p><i>Huỳnh Văn Huân, Trần Văn Dương, Nguyễn Thành Tấn</i></p>	3	Tham gia	Tạp chí Y Dược học Cần Thơ	ISSN 2354 -1210	Số 41/2021; trang 42-50	quý 4, 2021
29	<p>Đánh giá kết quả phẫu thuật thay khớp gối tại Bệnh viện trường Đại học Y Dược Cần Thơ năm 2019-2021.</p> <p><i>Nguyễn Hoàng Duy Tiến, Nguyễn Thành Tấn</i></p>	2	Tham gia	Tạp chí Y Dược học Cần Thơ	ISSN 2354 -1210	Số 41/2021; trang 50-55	quý 4, 2021
30	<p>Đánh giá kết quả điều trị bệnh nhân gãy đầu dưới xương đùi bằng nẹp vít khóa tại Bệnh viện Đa Khoa Trung Ương Cần Thơ năm 2020-2021.</p> <p><i>Nguyễn Thanh Huy, Nguyễn Thành Tấn, Huỳnh Thống Em</i></p>	3	Tham gia	Tạp chí Y Dược học Cần Thơ	ISSN 2354 -1210	Số 43/2021; trang 103-110	quý 4, 2021
31	<p>Đánh giá kết quả phẫu thuật nội soi tái tạo dây chằng chéo trước bằng gân chân ngỗng tại Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.</p> <p><i>Trần Quang Sơn, Nguyễn Thành Tấn, Phạm Việt Triều, Nguyễn Lê Hoan, Bùi Công Minh</i></p>	5	Tham gia	Tạp chí Y Dược học Cần Thơ	ISSN 2354 -1210	Số 44/2021; trang 1-8	quý 4, 2021

32	Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng, hình ảnh X quang và đánh giá kết quả điều trị trật khớp cùng đòn bằng nẹp khóa móc. <i>Trần Khắc Duy Nguyễn Thành Tấn</i>	2	Tham gia	Tạp chí Y Dược học Cần Thơ	ISSN 2354-1210	Số 47/2022; trang 121-127	tháng 05/2022
33	Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng và đánh giá kết quả điều trị khuyết hồng phần mềm ngón tay bằng vật chéo ngón tại Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ. <i>Bùi Thị Thiên Lan Nguyễn Thành Tấn</i>	2	Tham gia	Tạp chí Y Dược học Cần Thơ	ISSN 2354-1210	Số 47/2022; trang 141-149	tháng 05/2022
34	Đánh giá kết quả hút áp lực âm trong điều trị vết thương phần mềm phức tạp tại Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ năm 2019-2020. <i>Nguyễn Chí Nguyễn, Nguyễn Thành Tấn, Nguyễn Kim Ngân</i>	3	Tham gia	Tạp chí Y Dược học Cần Thơ	ISSN 2354-1210	Số 48/2022; trang 128-136	tháng 06/2022
35	Kết quả điều trị gãy kín thân hai xương cẳng tay bằng phương pháp kết hợp xương nẹp vít <i>Nguyễn Lâm Minh Tân, Trần Văn Dương, Nguyễn Thành Tấn, Phạm Việt Triều</i>	4	Tham gia	Tạp chí Y Dược học Cần Thơ	ISSN 2354-1210	Số 49/2022; trang 112-119	tháng 08/2022
36	Đánh giá kết quả điều trị thoát vị đĩa đệm cột sống cổ bằng phương pháp cắt đĩa, hàn liên thân đốt lồi trước tại Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ.	3	Tham gia	Tạp chí Y Dược học Cần Thơ	ISSN 2354-1210	Số 50/2022; trang 218-225	tháng 08/2022

	<i>Lâm Khải Duy, Nguyễn Hoàng Thuận, Nguyễn Thành Tấn</i>							
37	Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng, hình ảnh x quang và đánh giá kết quả điều trị gãy kín thân xương cẳng chân bằng đóng đinh nội tủy có chốt dưới màn tăng sáng tại bệnh viện đa khoa tỉnh Kiên Giang <i>Huỳnh Ngọc Thanh, Nguyễn Thành Tấn</i>	2	Tham gia	Tạp chí Y Dược học Cần Thơ	ISSN 2354 -1210		Số 52/2022; trang 197 -204	tháng 10/2022
38	Đặc điểm tổn thương và kết quả điều trị rách chóp xoay khớp vai bằng phẫu thuật nội soi tại Cần Thơ. <i>Nguyễn Tâm Từ, Nguyễn Thành Tấn</i>	2	Tham gia	Tạp chí Y Dược học Cần Thơ	ISSN 2354 -1210		Số 52/2022; trang 204 -210	tháng 10/2022
39	Giá trị của cộng hưởng từ trong chẩn đoán tổn thương dây chằng chéo khớp gối tại Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ năm 2020-2022. <i>Bùi Tiến Sĩ, Nguyễn Phước Bảo Quân, Nguyễn Thành Tấn, Nguyễn Vũ Đăng, Phạm Thị Anh Thư, Đoàn Dũng Tiến</i>	6	Tham gia	Tạp chí Y Dược học Cần Thơ	ISSN 2354 -1210		Số 56/2023 trang 45-51	tháng 01/2023
40	Đánh giá kết quả điều trị trật khớp cùng đòn bằng nẹp khóa móc không tái tạo dây chằng quạ đòn. <i>Nguyễn Thành Tấn, Trần Khắc Duy</i>	2	<input checked="" type="checkbox"/> Tác giả chính & liên hệ	Tạp chí Y học Việt Nam	ISSN 1859 -1868		Tập 524, tháng 3, số 1A; trang 33-37	tháng 03/2023

41	Đánh giá kết quả điều trị khuyết hồng phần mềm ngón tay bằng vật chéo ngón tại bệnh viện đa khoa trung ương Cần Thơ. <b>Nguyễn Thành Tấn,</b> <i>Bùi Thị Thiên Lan</i>	2	<input checked="" type="checkbox"/> Tác giả chính & liên hệ	Tạp chí Y học Việt Nam	ISSN 1859-1868	Tập 524, tháng 3, số 1A; trang 151-156	tháng 03/2023
42	Thực trạng sức khỏe tâm thần của điều dưỡng tại các bệnh viện trên địa bàn thành phố Cần Thơ. <b>Nguyễn Thành Tấn,</b> <i>Nguyễn Thị Lam Ngọc</i>	2	<input checked="" type="checkbox"/> Tác giả chính & liên hệ	Tạp chí Y học Việt Nam	ISSN 1859-1868	Tập 524, tháng 3, số 1B; trang 193-198	tháng 03/2023
43	Đánh giá kết quả phẫu thuật nội soi tái tạo đồng thời dây chằng chéo trước và chéo sau khớp gối bằng gân hamstring và gân mạc dài tự thân. <i>Nguyễn Minh Luân,</i> <b>Nguyễn Thành Tấn</b>	2	Tham gia	Tạp chí Y Dược học Cần Thơ	ISSN 2354-1210	Số 59/2023; trang 93-100	tháng 05/2023
44	Đặc điểm lâm sàng phản ứng phụ xuất hiện 24 giờ sau tiêm mũi thứ nhất vắc xin phòng COVID-19 tại Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ <b>Nguyễn Thành Tấn,</b> <i>Võ Phạm Minh Thư</i>	2	<input checked="" type="checkbox"/> Tác giả chính & liên hệ	Tạp chí Y học Việt Nam	ISSN 1859-1868	Tập 526, tháng 5, số 1A; trang 362-366	tháng 05/2023
45	Đánh giá kết quả điều trị gãy khung chậu mất vững bằng phương pháp kết hợp xương bên trong tại Bệnh viện đa khoa Trung ương Cần Thơ. <b>Nguyễn Thành Tấn,</b> <i>Nguyễn Hữu Đạt</i>	2	<input checked="" type="checkbox"/> Tác giả chính & liên hệ	Tạp chí Y học Việt Nam	ISSN 1859-1868	Tập 526, tháng 5, số 1B; trang 27-31	tháng 05/2023

46	Đánh giá kết quả điều trị thoái hoá khớp cổ chân bằng phẫu thuật hàn khớp cổ chân dưới sự hỗ trợ của nội soi. <b>Nguyễn Thành Tấn,</b> <b>Lý Tuyết Nhi</b>	2	<input checked="" type="checkbox"/> Tác giả chính & liên hệ	Tạp chí Y học Việt Nam	ISSN 1859-1868	Tập 526, tháng 5, số 1B; trang 145-148	tháng 05/2023
47	Phản ứng phụ xuất hiện 24 giờ sau tiêm mũi thứ nhất vắc xin phòng COVID-19 tại Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ năm 2021. <b>Nguyễn Thành Tấn,</b> <b>Nguyễn Trung Kiên,</b> <b>Võ Phạm Minh Thư,</b> <b>Võ Tấn Cường,</b> <b>Lê Thanh Tâm,</b> <b>Nguyễn Thị Lam Ngọc</b>	6	<input checked="" type="checkbox"/> Tác giả chính & liên hệ	Tạp chí Y Dược học Cần Thơ	ISSN 2354-1210	Số 60/2023 trang 198-205	tháng 06/2023

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau khi công nhận học vị Tiến sĩ là 03 bài: 01 bài Q2 [01] và 02 bài Q3 [02], [03].

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
...							

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS: .....

7.2. Bảng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/ đồng tác giả	Số tác giả
1					
2					
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau PGS/TS: .....

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1					
2					
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau PGS/TS: .....

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KH-CN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1	Hội đồng Khoa Y, thuộc Khoa Y	Thành viên	Quyết định số 1622/QĐ-ĐHYDCT ngày 22/12/2017 Quyết định số 84/QĐ-ĐHYDCT ngày 23/01/2019			
2	Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	Thành viên	Quyết định số 3411/QĐ-ĐHYDCT ngày 03/11/2022			
3	Hội đồng đạo đức trong nghiên cứu y sinh học nhiệm kỳ 2021-2025 của Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	Thành viên	Quyết định số 2276/QĐ-ĐHYDCT ngày 07/10/2021			
4	Ban Biên tập, Ban Thư ký Tạp chí Y Dược học Cần Thơ số định kỳ	Thành viên	Quyết định số 38/QĐ-ĐHYDCT ngày 14/01/2020			
5	Hội đồng tự đánh giá CTĐT bác sĩ y khoa	Thành viên	Quyết định số 1172/QĐ-ĐHYDCT ngày 12/06/2020			

6	Ban xây dựng đề án mở mã ngành và biên soạn chương trình đào tạo trình độ đại học hệ chính quy năm 2021: Kỹ thuật phục hồi chức năng	Phó Trưởng ban	Quyết định số 1998/QĐ-ĐHYDCT ngày 24/08/2021			
7	Ban chỉ đạo và Ban biên soạn đề án xây dựng Chương trình đào tạo Y khoa bằng tiếng Anh	Thành viên BCĐ	Quyết định số 751/QĐ-ĐHYDCT ngày 15/04/2021			
8	Ban biên soạn giáo trình Định hướng cơ bản chuyên khoa ngoại	Đồng chủ biên và thành viên Ban biên soạn		Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	Quyết định số 255/QĐ-ĐHYDCT ngày 14/01/2021	
9	Ban biên soạn chương trình ĐTLT Phẫu thuật nội soi khớp	Trưởng ban	Quyết định số 423/QĐ-ĐHYDCT ngày 24/02/2022	Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	Biên bản nghiệm thu số 04/BB-ĐTLT ngày 25/4/2022	
10	Tổ biên soạn đề án mở mã ngành Thạc sĩ Chấn thương chỉnh hình	Thành viên/ Trưởng ban	Quyết định số 910/QĐ-ĐHYDCT ngày 20/4/2018 Quyết định số 964/QĐ-ĐHYDCT ngày 11/05/2022			



11	Tổ biên soạn đề án mở mã ngành SDH CK1 Chấn thương chỉnh hình	Thành viên	Quyết định số 2643/QĐ-ĐHYDCT ngày 31/12/2020			
12	Tổ biên soạn đề án mở mã ngành CK2 Chấn thương chỉnh hình	Thành viên	Quyết định số 911/QĐ-ĐHYDCT ngày 20/04/2018			
13	Tổ biên soạn đề án mở mã ngành SDH BSNT Chấn thương chỉnh hình	Thành viên	Quyết định số 1306/QĐ-ĐHYDCT ngày 14/06/2021	Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	Quyết định số 3259/QĐ-ĐHYDCT ngày 31/12/2021	

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế\*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng): .....

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng): .....

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu): .....

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu: .....

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu: .....

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

.....

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

.....

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ; 04 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định: .....

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định: .....

*Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.*

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo: .....

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo: .....

**C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:**

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Cần Thơ, ngày 27 tháng 6 năm 2023

Người đăng ký

**Nguyễn Thành Tấn**